

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2023/HSST
Ngày 16/08/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thúy và ông Dương Ngọc Sáng.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Mạnh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 192/2023/TLST-HS, ngày 28 tháng 07 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **CVT**, sinh năm 1984; ĐKKHKT: khu phố TB, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; (Nơi ở hiện tại: Khu phố, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chủ Văn Sáu, sinh năm 1962 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1959; Vợ: Dương Thị Hoàn, sinh năm 1986; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 12/HSST ngày 20/10/2020 của TAND thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh xử phạt CVT 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS, thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2021. Chấp hành xong Bản án ngày 29/5/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh NTN, sinh năm 1991 - Vắng mặt;

HKTT: khu phố PKĐ, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

2. Chị NĐT, sinh năm 1980 - Vắng mặt;

HKTT: khu phố PKĐ, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh LVT, sinh năm 1980 - Vắng mặt;

HKTT: khu phố TB, phường ĐK, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

2. Chị LTT, sinh năm 1985 - Vắng mặt;

HKTT: thôn ĐT, xã VH, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: phu phố NL, phường PK, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

CVT, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú ở khu phố TB, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh là đối tượng đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Để có tiền chi tiêu cá nhân, Toàn đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/5/2023, Toàn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu (T không nhớ rõ biển kiểm soát của xe) đi từ phường ĐK sang phường PK, thành phố Từ Sơn xem có ai để tài sản sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền tiêu cá nhân. Khoảng 15 phút sau, Toàn đi đến trước cửa nhà anh NTN, sinh năm 1991, ở khu phố PKĐ, phường Phù Khê. Toàn thấy cửa cuốn nhà anh Nghĩa đóng không kín, còn hở khoảng 01m, phía bên trong nhà gần cửa ra vào có đặt 02 chiếc kỷ làm bằng gỗ cẩm, đều có kích thước (cao 15, dài 40, rộng 30)cm. Quan sát thấy xung quanh không có người, Toàn dừng xe mô tô ở đường, rồi đi đến trước cửa nhà anh Nghĩa, dùng hai tay lấy 02 chiếc kỷ bằng gỗ cẩm trên mang ra để lên xe mô tô và đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Toàn mang 02 chiếc kỷ đã trộm cắp trên đến nhà anh LVT, sinh năm 1980 ở khu phố Tân Thành, phường Đồng Kỵ để bán. Lúc gặp anh T, Toàn nói “anh Tính ơi, em có 02 chiếc kỷ muốn bán, anh có mua không”, anh Tính hỏi “giá bao nhiêu”, Toàn trả lời 500.000 đồng/01 chiếc. Anh Tính xem thì thấy có 01 chiếc kỷ không đẹp nên không mua, chỉ mua của Toàn 01 chiếc kỷ với giá 500.000 đồng. Khi bán, Toàn không nói cho anh Tính biết đây là tài sản trộm cắp. Chiếc kỷ còn lại không bán được nên Toàn mang về để ở sân nhà Toàn. Số tiền bán chiếc kỷ cho anh Tính, Toàn đã tiêu hết.

Vụ thứ hai: Khoảng hơn 13 giờ ngày 16/5/2023, Toàn tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đi từ phường Đồng Kỵ sang phường Phù Khê, xem có ai để tài sản sơ hở sẽ trộm cắp. Khoảng 20 phút sau, khi đi đến trước cửa nhà chị NĐT, sinh năm 1980, ở khu phố PKĐ, phường Phù Khê. Toàn thấy cửa nhà chị Trang đang đóng, phía trước cửa nhà chị Trang có dựng 04 tấm ván gỗ hương, đều có kích thước (dài 60, rộng 40, dày 1,2)cm. Quan sát xung quanh thấy không có ai, Toàn đã lấy 04 tấm gỗ trên để lên xe mô tô, rồi chở đến chợ gỗ Đồng Bèo thuộc khu phố PKĐ, phường Phù Khê để bán. Khi đến chợ Đồng Bèo, Toàn vào cửa hàng gỗ của chị LTT, sinh năm 1985, HKTT ở thôn Đại Thắng, xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Toàn nói với chị Thắm có 04 tấm ván gỗ hương muốn bán. Sau khi xem hàng, chị Thắm đồng ý mua 04 tấm ván gỗ hương trên với giá 1.000.000 đồng. Khi bán, Toàn không nói cho chị Thắm biết đây là tài sản do Toàn trộm cắp mà có. Số tiền này, Toàn đã tiêu hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, hồi 08 giờ 30 phút ngày 17/5/2023, chị NĐT và anh NTN đã đến Công an phường Phù Khê trình báo. Đến hồi 16 giờ ngày 17/5/2023, CVT đã đến Công an phường Phù Khê đầu thú khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Hồi 22 giờ cùng ngày, Công an phường Phù Khê đã bàn giao CVT cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 19/05/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thành phố Từ Sơn xác định giá trị 02 chiếc kỷ gỗ cẩm, mỗi chiếc có kích thước (30x40x15) cm và 04 tấm ván gỗ hương, mỗi tấm kích thước (60x40x1,2) cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 32 ngày 23/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Từ Sơn, kết luận: “02 chiếc kỷ gỗ cẩm, mỗi chiếc có kích thước cao 15cm, dài 40cm, rộng 30cm, có giá trị là 4.000.000 đồng; 04 tấm ván gỗ hương, mỗi tấm có kích thước dài 60cm, rộng 40cm, dày 1,2cm, có giá trị là 5.200.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản trên là 9.200.000 đồng”.

Vật chứng thu giữ:

- Khi ra đầu thú, CVT giao nộp: 01 chiếc kỷ làm bằng gỗ cẩm có kích thước cao 15cm, dài 40cm, rộng 30cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, không đeo biển kiểm soát, số máy: HA08E – 1518003, số khung không rõ.

- Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 17/5/2023, chị LTT giao nộp 04 tấm ván gỗ hương, đều có kích thước dài 60cm, rộng 40cm, dày 1,2cm đã mua của Toàn.

- Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 17/5/2023, anh LVT giao nộp 01 chiếc kỷ làm bằng gỗ cẩm có kích thước cao 15cm, dài 40cm, rộng 30cm đã mua của Toàn.

- Ngày 17/5/2023, chị NĐT giao nộp 01 USB chứa đoạn Video ghi lại hình ảnh CVT trộm cắp 04 tấm ván gỗ hương ngày 16/5/2023. Anh NTN giao nộp 01 USB chứa đoạn Video ghi lại hình ảnh CVT trộm cắp 02 chiếc kỷ gỗ cẩm ngày 15/5/2023. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong 02 USB trên theo quy định. Ngày 08/6/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong cho bị can CVT xem lại hình ảnh lưu giữ trong 02 chiếc USB trên. Toàn xác nhận hình ảnh người có hành vi trộm cắp trong 02 đoạn Video chính là mình. Sau khi xem xong, Cơ quan điều tra đã sao lưu các đoạn Video trên vào 01 đĩa DVD và niêm phong theo quy định. Đây là chứng cứ được kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô Toàn sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nêu trên. Quá trình điều tra, Toàn khai nhận: Chiếc xe mô tô này là của một người tên Minh quê ở Bắc Giang, khoảng tháng 5/2022, Minh đến mua đồ gỗ của nhà Toàn. Khi thanh toán thiếu tiền đã để lại chiếc xe mô tô trên làm tin hẹn vài ngày sau sẽ quay lại trả tiền và lấy xe (Minh nói quên không mang theo giấy tờ của xe). Sau đó, không thấy Minh quay lại lấy xe nên Toàn đã sử dụng chiếc xe này. Sáng ngày 17/5/2023, khi phát hiện thấy có hình ảnh của mình trộm cắp tài sản được đăng lên mạng xã hội Facebook. Toàn đã tháo biển số của chiếc xe mô tô trên và vứt xuống sông Ngũ Huyện Khê để tránh bị phát hiện. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm nhưng chưa thấy.

Ngày 29/5/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định để xác định số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe mô tô trên. Theo Kết luận giám định số 1129 ngày 30/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh: *Số máy đóng trên xe mô tô gửi giám định không bị tẩy xóa, đóng đục lại. Hàng chữ số đóng trên thân máy HA08E-1518003 là nguyên thủy; Số khung đóng trên xe mô tô gửi giám định bị xóa. Quá trình giám định khôi phục được hàng chữ số đóng trên khung xe: RLHHA0807AY2...990 là nguyên thủy.*

Theo kết quả tra cứu: không tìm thấy dữ liệu về nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, có số máy: HA08E-1518003, chiếc xe này cũng không phải là xe máy vật chứng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo CVTkhai nhận: Trong các ngày 15 và 16 tháng 5/2023, CVTđã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại khu phố PKĐ, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 15/5/2023, tại khu phố PKĐ, phường Phù Khê, Toàn đã trộm cắp của anh NTN 02 chiếc kỷ gỗ cẩm, mỗi chiếc có kích thước (cao 15, dài 40, rộng 30)cm, có giá trị là 4.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 16/5/2023, tại khu phố PKĐ, phường Phù Khê, Toàn đã trộm cắp của chị NĐT 04 tấm ván gỗ hương, mỗi tấm có kích thước (dài 60, rộng 40, dày 1,2)cm, có giá trị là 5.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Toàn trộm cắp là 9.200.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 125/CT-VKSTS, ngày 27/07/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố CVTvề tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn giữ quyền công tố trước phiên tòa sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố CVTvề tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử;

Áp dụng: khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: CVTtù 16 tháng đến 19 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/5/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 28/5/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị NĐT 04 tấm ván gỗ hương và anh NTN 02 chiếc kỷ bằng gỗ cẩm đã bị trộm cắp. Sau khi nhận lại tài sản chị Trang, anh Nghĩa không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Đối với số tiền anh LVT và chị LTT đã bỏ ra mua 01 chiếc kỷ gỗ cẩm và 04 tấm ván gỗ hương của bị cáo Toàn ngày 15 và 16/5/2023, anh Tính, chị Thắm cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại. Do vậy, không đề nghị xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, không đeo

biểu kiểm soát, số máy: HA08E – 1518003, số khung RLHHA0807AY2...990. Đây là chiếc xe bị cáo Toàn sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo CVT đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian, đơn trình báo và lời trình bày của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và lời khai của người làm chứng, tang vật đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo CVT phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và thái độ của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, được gia đình nuôi cho ăn học đến lớp 5/12 nhưng với lối sống buông thả, thiếu trách nhiệm với bản thân và gia đình. Với bản chất thích ăn chơi, lười lao động và để có tiền nhằm thỏa mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân. Trong các ngày 15 và 16 tháng 5/2023, CVT đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại khu phố PKĐ, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 15/5/2023, tại khu phố PKĐ, phường Phù Khê, bị cáo Toàn đã trộm cắp của anh NTN 02 chiếc kỷ gỗ cẩm, có giá trị là 4.000.000 đồng. Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 16/5/2023, tại khu phố PKĐ, phường Phù Khê, bị cáo Toàn đã trộm cắp của chị NĐT 04 tấm ván gỗ hương, có giá trị là 5.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Toàn trộm cắp là 9.200.000 đồng hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Xét thấy, cần có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, bị cáo là người có lối sống buông thả, không chịu làm ăn, không biết tu dưỡng rèn luyện bản thân. Bị cáo CVT chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Trong các ngày 15 và 16 tháng 5/2023, đã 02 lần trộm

cấp tài sản, giá trị tài sản mỗi lần trộm cắp đều đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo Toàn phải chịu 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” và “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Qua đây, thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên Hội đồng xét xử nhận thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy, sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi biết hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện, bị cáo đã đến Cơ quan điều tra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền là có căn cứ

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 28/5/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị NĐT 04 tấm ván gỗ hương và anh NTN 02 chiếc kỷ bằng gỗ cẩm đã bị trộm cắp. Sau khi nhận lại tài sản chị Trang, anh Nghĩa không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Đối với số tiền anh LVT và chị LTT đã bỏ ra mua 01 chiếc kỷ gỗ cẩm và 04 tấm ván gỗ hương của bị cáo Toàn ngày 15 và 16/5/2023, anh Tính, chị Thắm cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại. Do vậy, không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, không đeo biển kiểm soát, số máy: HA08E – 1518003, số khung RLHHA0807AY2...990. Đây là chiếc xe bị cáo Toàn sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo CVT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, Điều 329 BLTTHS:

Xử phạt: CVT20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/5/2023.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/08/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 28/5/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị NĐT 04 tấm ván gỗ hương và anh NTN 02 chiếc kỷ bằng gỗ cẩm đã bị trộm cắp. Sau khi nhận lại tài sản chị Trang, anh Nghĩa không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Đối với số tiền anh LVT và chị LTT đã bỏ ra mua 01 chiếc kỷ gỗ cẩm và 04 tấm ván gỗ hương của bị cáo Toàn ngày 15 và 16/5/2023, anh Tính, chị Thắm cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại. Do vậy, không đặt ra xem xét giải quyết;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, không đeo biểm kiểm soát, số máy: HA08E – 1518003, số khung RLHHA0807AY2...990. Đây là chiếc xe bị cáo Toàn sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng: Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Từ Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Những NTGTT (bị cáo, bị hại);
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Phương